

ĐỌC TRUYỆN ĐƯỜNG RỪNG 1930 – 1945 QUA NHỮNG DẤU VẾT KÌ ẢO

Nguyễn Thanh Trường

Nhận bài:

23 – 03 – 2015

Chấp nhận đăng:

25 – 06 – 2015

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Tóm tắt: Giải mã văn bản nghệ thuật dưới góc nhìn của lí thuyết hiện đại là một nhu cầu chính đáng trong tâm thế tiếp nhận của bạn đọc “đồng sáng tạo”. Đọc truyện đường rừng 1930 - 1945 qua những dấu vết kì ảo có thể xem là một cách tiếp nhận khá thú vị nhằm minh chứng cho một xu hướng văn chương kì ảo vốn đã có nhiều triển vọng từ trong buổi đầu của văn học hiện đại. Phạm vi tiếp nhận của vấn đề nghiên cứu này chủ yếu tập trung khai thác những mảnh ghép kì ảo của truyện đường rừng 1930 - 1945 qua kĩ thuật xây dựng nhân vật trong mối liên quan với những yếu tố kì ảo khác. Trên cơ sở đó hướng tới nhận diện, đánh giá về thế giới hình tượng nhân vật kì ảo trong các sáng tác của các cây bút đường rừng là hết sức đa dạng, mà trong đó mỗi nhân vật mang lại một biểu trưng nghệ thuật riêng.

Từ khóa: văn học hiện thực kì ảo; yếu tố kì ảo; truyện đường rừng; tiếp nhận; lý thuyết hiện đại.

1. Đặt vấn đề

Có nhiều cách đọc một văn bản nghệ thuật, cấp độ nào cũng nhằm thỏa mãn tham vọng của công chúng bạn đọc là để kí thác, tri âm. Song giải mã văn bản dưới góc nhìn của lí thuyết hiện đại luôn là một nhu cầu chính đáng trong tâm thế tiếp nhận của bạn đọc “đồng sáng tạo”. Dòng văn học hiện thực kì ảo thực sự xâm lấn vào lãnh địa văn học đương đại Việt Nam, tuy nhiên phải thừa nhận một thực tế rằng văn chương hiện thực kì ảo, hay ít nhất là dấu vết kì ảo đã “đổ bộ” vào văn học hiện đại Việt Nam 1930 - 1945. Vì vậy đọc *truyện đường rừng* 1930 - 1945 qua những dấu vết kì ảo có thể xem là một hướng tiếp nhận khá thú vị nhằm minh chứng cho một xu hướng văn chương kì ảo vốn đã manh nha từ sớm và có nhiều triển vọng ngay từ trong buổi đầu của văn học hiện đại. Chính xuất phát từ tâm thế tiếp nhận đó, khi đến với *truyện kì ảo đường rừng* giai đoạn này, bạn đọc dễ dàng nhận thấy trong quá trình xây dựng nhân vật kì ảo, nhiều cây bút đã tái hiện không gian hiện thực từ điểm nhìn đặt ở những góc khuất của thế giới thiên nhiên để đưa ra những hình tượng kì bí, bất ngờ. Truyện hiện thực kì ảo 1930 - 1945 thường xuất hiện những giấc mơ, linh hồn, xác chết, bóng ma và những biểu tượng kì ảo như người lạ mặt, người hóa hổ, gò thần, bùa yểm... Xét trên phương diện lựa chọn và xử lí chất liệu hiện thực cho ta thấy, có tác giả khai thác những mối quan hệ đời thường, những vấn đề có tính chất bản địa, lại có tác giả hướng tới tìm kiếm những khoảng lặng gắn với yếu tố siêu nhiên hay các biểu tượng mang giá trị phổ quát. Và thường các cây

những câu chuyện mang màu sắc hoang đường luôn hấp dẫn người đọc. Trong giai đoạn 1930 - 1945, trào lưu cách tân văn học với sự đóng góp đáng kể của các cây bút tham gia viết *truyện kì ảo đường rừng* như: Thế Lữ với tập *Vàng và máu* (1934); TChya với *Thần Hồ* (1937), *Ai hát giữa rừng khuya* (1942); Nhật Linh với *Lan rừng* (1937); Nguyễn Tuân với *Đỉnh non Tân* (1939), *Xác Ngọc Lam* (1943); Lan Khai với tập *Truyện đường rừng* (1940); Lý Văn Sâm với *Rặng sa mát* (1942); Thanh Tịnh với *Ngậm ngùi tìm trầm* (1943)... đã mở ra một thời kì mới cho dòng truyện Việt Nam hiện đại - dòng truyện kì ảo.

Dấu vết kì ảo được tạo dựng qua nhiều yếu tố. Phạm vi tiếp nhận của vấn đề nghiên cứu này chủ yếu tập trung khai thác những mảnh ghép kì ảo của *truyện đường rừng* 1930 - 1945 qua kĩ thuật xây dựng nhân vật trong mối liên quan với những yếu tố kì ảo khác. Trước hết, khi tiếp xúc với những *truyện kì ảo đường rừng*, bạn đọc dễ dàng nhận thấy trong quá trình xây dựng nhân vật kì ảo, nhiều cây bút đã tái hiện không gian hiện thực từ điểm nhìn đặt ở những góc khuất của thế giới thiên nhiên để đưa ra những hình tượng kì bí, bất ngờ. Truyện hiện thực kì ảo 1930 - 1945 thường xuất hiện những giấc mơ, linh hồn, xác chết, bóng ma và những biểu tượng kì ảo như người lạ mặt, người hóa hổ, gò thần, bùa yểm... Xét trên phương diện lựa chọn và xử lí chất liệu hiện thực cho ta thấy, có tác giả khai thác những mối quan hệ đời thường, những vấn đề có tính chất bản địa, lại có tác giả hướng tới tìm kiếm những khoảng lặng gắn với yếu tố siêu nhiên hay các biểu tượng mang giá trị phổ quát. Và thường các cây

* Liên hệ tác giả

Nguyễn Thanh Trường

Trưởng Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

Email: thanhtruong2806@yahoo.com

Điện thoại: 0916940188

bút viết *truyện kì ảo đường rừng* lại chú trọng vào khả năng xử lí đề tài theo cách điều kì diệu được lồng ghép trong những chi tiết có vẻ xác thực. Việc bám sát môi trường phong tục và con người miền núi tạo phong nền cho sự xuất hiện nhân vật kì ảo là kĩ thuật viết thường gặp của các nhà văn *đường rừng*. Trong không gian đó là những mảnh đời mang số phận riêng. Sự xuất hiện của các nhân vật ở đây đều được đặt trong điểm nhìn không - thời gian nghệ thuật khác nhau gắn với những yếu tố phi thường, dị biệt. Đó là hình tượng mẹ con bà Mi Nàng (*Tiếng hú ban đêm*) xuất hiện nơi rừng thẳm có nhiều thú dữ khiến cho dân làng Mán Khao La bàn tán: Họ là người hay đội lột ma quỷ? Rồi sự lạ nữa là người mẹ có một sức mạnh lạ thường, một mình giao đấu với mãnh thú, khi con mình bị hổ dữ ăn thịt. Đặt nhân vật chung sống với môi trường hoang vu, khắc nghiệt của núi rừng, trong đó có nạn thú dữ luôn là một thực tế mà người dân miền núi phải đối mặt đã động đến cảm giác bất an của người đọc. Tuy nhiên để nhân vật xuất hiện trong không gian đó, tác giả gắn cho nhân vật hành động kì lạ phi thường, phù hợp với chuỗi phát triển của những tình tiết kì ảo. Ở đó, yếu tố thực và vai trò của cái ảo được lồng vào nhau trong một giới hạn “lệch chuẩn” cho phép, làm nổi rõ chân dung nhân vật trong cái nhìn hồ nghi, lưỡng lự. Nhưng người trần thuật lại xác lập được lòng tin ở người tiếp nhận về những điều bí ẩn, khi những hiện tượng đó có nguồn gốc từ hiện thực đời sống. Trong *Xác Ngọc Lam*, hình tượng cô Dó không tạo ra cảm giác quá bất ngờ với bạn đọc, bởi đời sống lao động của người làm giấy là điều có thực ở làng nghề Việt Nam từ lâu đời. Nhưng cái khác lạ của nhân vật là sự ẩn hiện thường ngày của cô Dó lại được gắn với cuộc sống của con người thật - nhà họ Chu, cùng các phương tiện lao động của họ. Ở truyện *Thần non Tân*, tác giả lại tạo nên một thế giới ảo mộng. Từ khoảng cách trần thuật đó, người kể chuyện đã đưa bạn đọc thâm nhập vào thế giới nghệ thuật với những tình tiết hấp dẫn của hai bờ thực - ảo. Để tạo nên sức hút của câu chuyện, người thuật truyện linh hoạt chuyển đổi vai diễn của nhân vật kì ảo: Thần có đời sống của dân và dân cũng gần gũi với Thần, như cuộc trò chuyện giữa Thần non Tân với người thợ mộc trên đỉnh núi. Dựa vào không gian đời thường: địa hình, địa thế của non Tân với cảnh sắc thiên nhiên kì vĩ, nhà văn đã tạo ra một bức tranh giàu tương tượng, trong đó có cả cuộc sống của người trần lẫn vào cõi thần linh trong cao xanh mờ ảo. Tất cả sự tương tác đó đều được khơi tạo tựa trên sự vi phạm cái chuẩn mực quen thuộc trong dòng chảy bất biến của đời sống. Và với kĩ thuật viết này, chủ thể sáng tạo đã thành công trong việc tạo sinh

những đứt nối lưỡng sự như một trường lực hấp dẫn trong việc tái thiết những “khoảng trống” cho văn bản. Trong *Mùi tên đẹp loạn*, sự xuất hiện nhân vật Tiên Nhân không tách rời thời gian lịch sử và môi trường sống, nhưng người viết đã dựng lên khung cảnh hoang vu, man dã, nơi “có thể có được” những con người dị biệt với hình thù, tính cách dị thường, vừa có phần nhân loại vừa có những mặt phi nhân loại. Sau đó là những hành vi mọi rợ, khát máu như *giết chồng, cặp gập con trên than hồng, cưới ngựa bắt kham*. Sự lôi cuốn người đọc vào một thế giới khác lạ, đó chính là nghệ thuật lồng cái thực vào cái ảo trong các mắt xích tình huống truyện. Mặc dù nhân vật được nhà văn khoác lên đặc điểm về ngoại hình và tính cách có những nét đồng vị với loài mãnh thú, song đây vẫn là câu chuyện liên quan tới những vấn đề xung đột sắc tộc trong lịch sử. Bởi vậy, xét về hoàn cảnh sống, thời gian, không gian, địa điểm hành động nổi loạn của nhân vật, tác giả truyện vẫn bám sát cái nền hiện thực. Thiếu cái phong nền hiện thực, nhân vật kì ảo tất yếu sẽ khó có chỗ nương thân. Với kĩ thuật xây dựng nhân vật như vậy, các cây bút đường rừng không chỉ tạo dựng các hình tượng nhân vật theo qui tắc và bản chất của cái kì ảo mà còn sáng tạo chúng trong quy luật và không khí chung của đời sống thực tại. Theo đó, cái kì ảo xuất hiện, đưa người đọc vào một thế giới khác lạ - một thế giới phẳng với những yếu tố siêu nhiên tồn tại trên thực thực - ảo đã thực sự chạm vào lần ranh “cái có thể có” và “cái có thể không thể” - cái trong tưởng tượng.

2.2. “Cái kì ảo..., chỉ tồn tại trong thời gian của sự lưỡng lự...” [2, tr.53]. Cách nhận diện này của Todorov đã chứng tỏ hạt nhân làm nên cấu trúc thẩm mỹ của cái kì ảo trong văn chương kì ảo được thể hiện chủ yếu ở cảm giác *lưỡng lự* về sự thật mơ hồ vừa gợi mở vừa đóng kín, vừa xác thực song cũng lại vừa khuất lấp, trong chuỗi lấp ghép những câu chuyện hư thực của người kể chuyện. Sự dẫn dắt có tính nước đôi này đưa bạn đọc đến với những hiểu kì, hoang mang, rùng rợn. Đây là tâm lí thẩm mỹ tất yếu của quá trình tiếp nhận yếu tố kì ảo trong tác phẩm văn học. Như đã khẳng định, với tính năng của thể loại, truyện hiện thực kì ảo đường rừng 1930 - 1945 luôn chứa đựng nhiều tình tiết bí ẩn gắn với những ẩn khuất trong thế giới tâm linh con người. Và trong đó những yếu tố siêu nhiên vừa kích thích sự tò mò, trí tưởng tượng vừa dự báo cho một sự hỗn loạn mới, một sự khủng khiếp chưa được biết tới sắp xuất hiện. Chính điều này tạo nên tính lưỡng lự ngập tràn trong ngưỡng tiếp nhận của công chúng bạn đọc. Ngoài yếu tố kì bí tập trung ở cao trào kịch tính, ở tình huống ma quái dị thường, ở “sự xâm

nhập đường đột của cái bí ẩn vào khuôn khổ của cuộc sống thực” [2, tr.35-36] thì đó còn là trạng thái hoang mang ghê sợ ở *cái rừng mình quái lạ, ở cái mùi tanh quái gỡ, ở dấu vết một sự kinh hoàng, ở cái tiếng người lẻ loi phàn lại cái tịch mịch bao trùm...* Một loạt những phức thể mang tính chỉ dẫn về “thế giới thực tại đến... thế giới khác, kì lạ” [1, tr.322] đã tạo nên hợp âm của những nốt lặng. Như ta thấy trong *Người hóa hổ* (Lan Khai), nhân vật người mẹ đã chạm đến nỗi đau tận cùng của công chúng bạn đọc khi để cho người con gặp lại mình trong một hình hài ghê rợn: *toàn thân lông lá mọc đầy, sắc đỏ như lông bò non, hai cái vú đã cạn sữa buông thõng xuống như hai cái bị bẹp, mồm miệng máu me loe loét...* và cao trào của truyện như được mở nút - đóng dấu trong cách giải quyết nỗi đau, hay nói khác hơn là cách hóa giải “chấn thương” trong nhân vật được soi chiếu bằng những lời dẫn thoại có vẻ rất tàn nhẫn của người kể chuyện. Trước tình cảnh “gào thét lộn nhào như một con hùm” của người mẹ, người trần thuật đã trao quyền kết thúc nỗi đau xé lòng cho nhân vật người con, song điều đó lại chính là đề dẫn xác quyết tạo quyền lực diễn ngôn cho một bi kịch mới: “Anh Mèo nghĩ để mẹ sống như thế chỉ thêm khổ nhục, bèn lấy thuốc độc trộn vào thịt cho mẹ ăn”. Một kết cục nghiệt ngã, khắc chế người đọc chìm sâu vào những dư chấn trong bản thể người, để rồi mỗi người tự đi tìm cho mình những câu trả lời. Hay đó còn là trạng thái lưỡng sự của nhân vật người mẹ trong *Con thường luông nhà họ Ma* (Lan Khai) đã tự đẩy mình vào huyết sâu của thình không rợn ngợp, chỉ còn “lắng nghe mơ hồ như nghe thấy chính cái tiếng lo sợ của lòng mình vọng vào thăm rừng sâu” và đan xen trong hai chiều không gian thực - ảo đó là cảm giác quạnh hiu như một sự đè nặng vĩnh cửu, là ám ảnh kinh hoàng: “Trong khoảng non cao rừng rậm, ngòi thăm nước xanh, chị chàng lại âm thầm tha cái đời hiu quạnh. Mà nỗi quạnh hiu, lần này, chị thấy nặng như một tấm đá đè trên miệng huyết”. Cũng có khi trong nhiều trang viết của các nhà văn đường rừng, bạn đọc lại chứng kiến cái bí ẩn còn là sự hòa điệu của những yếu tố kì ảo và những tình tiết đời thường dịu dàng, lãng mạn. Sẽ không có gì nghi ngờ về cuộc gặp gỡ tình cờ giữa một chàng trai miền xuôi với một cô sơn nữ, khi chàng lạc đường giữa rừng được cô gái rộng lòng giúp đỡ. Chàng trai được sống khoảnh khắc ấm áp tình người và thơ mộng trong *Lan rừng* (Nhất Linh), nhưng bất ngờ là sau một đêm, mọi điều mắt thấy tai nghe đều biến mất, chỉ còn lại bóng hình người con gái dưới làn nước xanh. Cái kì ảo xuất hiện đã choán hết không gian câu chuyện thật. Và lúc này, tâm thế người đọc khóa lấp trong những giao

diện thực, phi thực - cái khả thể của đời sống thực tại đang lan tỏa, phân cực trong sóng hình của cái ảo. Dịch chuyển điểm nhìn trong biên độ thực - ảo đó, nhà văn đã gián tiếp gợi nhắc cái biến thể ngoại vi của vũ trụ là tồn tại như không tồn tại. Chính từ mặt cắt của những giao diện ẩn ấy, con người có thể sẽ được chứng kiến, được chạm vào, được tham gia để rồi sống trong cái khát khao của thời - không. *Lạ hóa* hiện thực, sáng tạo nên một thế giới ảo hóa cũng là cách phục dựng cái hiện thực huyền ảo trong hành trình sáng tạo của các cây bút đường rừng.

Để tạo nên “ảo thuật” trong trang viết của mình, các nhà văn đường rừng thường khéo sử dụng những khoảnh khắc thời gian về khuya, chập tối, sáng tinh sương, lúc quá trưa; các khoảng không gian rừng rậm, sông suối, hang đá, bóng đêm, đêm trăng... để gợi lên cảm giác mờ ảo, lạ kì, bí hiểm. Hoàn cảnh nghệ thuật xây dựng nhân vật đều thuộc về thế giới sơn lâm. Từ hoàn cảnh kì ảo dựa trên nền hiện thực, các nhà văn đã tạo ra những tình huống truyện vừa huyền bí vừa quen thuộc, gây sự ngạc nhiên thú vị cho bạn đọc. Bên cạnh đó, để tạo dựng nên các nhân vật kì ảo, người sáng tác còn dựa trên sự quan sát “không hoàn toàn” những điều kì bí của thế giới đại ngàn, nơi con người chưa lường hết được những nẻo rình rập của cái ác, cái hiểm nguy và cả cái bí hiểm: đèo cao, suối sâu, vực thẳm, thú dữ... Dựa vào bối cảnh thiên nhiên, lấy đó làm điểm tựa cho nhân vật kì ảo xuất hiện cũng là sáng tạo của các cây bút trong việc khuếch đại cái bình thường thành cái phi thường. Điều đó lí giải vì sao không gian miền núi là môi trường hoàn mĩ cho nhân vật kì ảo xuất hiện. Trong *Tiếng hú ban đêm*, ta bắt gặp hình ảnh mẹ con bà Mí Nàng với hành tung bí ẩn được đặt trong không gian hoang vu nhiều thú dữ. Trong *Lan rừng*, nhân vật cô Thổ bất ngờ xuất hiện ngay cạnh thác Linh Hai giữa không gian kì vĩ của rừng thăm, nơi đó nảy nở mối tình của đôi trai gái trong khung cảnh một đêm trăng huyền ảo, thoang hương rừng thom ngát. Hoặc trong truyện *Mùi tên đẹp loạn*, Tiên Nhân với hình hài, tính cách lạ thường gắn với không gian núi cao, rừng rậm khiến cho nhân vật càng kì bí. Hay đó là khung cảnh *Đình non Tân* “trông xa như hình một tán đá, non kia vời vọi đã là cả một thế giới của bí mật, của huyền ảo”, nơi tro bụi bóng người. Ngay cả khi đặt nhân vật trong không gian ảo, truyện đường rừng cũng không thoát li khỏi thế giới kì vĩ của sơn lâm. Đó còn là cô Dó trong *Xác Ngọc Lam nương thân ở Góc Dó Thần* giữa một rừng dó lớn... Từ việc xác lập không gian ảo làm nền cho thế giới hình tượng nhân vật xuất hiện, người kể chuyện đã không ngừng tạo ra tình huống bất ngờ qua việc xây

chuỗi những hiện tượng khác thường, dị biệt khiến người đọc không chỉ ngỡ ngàng quan sát mà như được nhập thân vào thế giới huyền bí. Từ đó tạo ra một kênh giao tiếp đa chiều giữa bạn đọc và thế giới nhân vật kì ảo. Nghĩa là sẽ có một văn bản khác bên ngoài đũa con tinh thần nguyên thủy của nhà văn. Trong kĩ thuật viết của dòng truyện kì ảo 1930 - 1945, nhà văn đã tạo được sự tiếp nhận không đơn chiều như vậy, cũng là một thành công đáng kể mở đường cho kĩ thuật viết truyện huyền ảo đương đại.

2.3. Từ vùng mờ của kí ức về những yếu tố hoang đường kì ảo trong thần thoại và cổ tích, cũng như những yếu tố truyền kì trong văn học trung đại..., các cây bút viết truyện kì ảo đường rừng 1930 - 1945 đã tạo ra những nhân vật “gần gũi” với tưởng tượng của đông đảo bạn đọc. Khung hình nhân thể của cái kì ảo được tạo dựng vừa là hình thái của thế giới siêu nhiên vừa là những mặt cắt của thế giới thực tại. Ở chúng luôn có sự tương tác, kết nối giữa hiện thực với các mạch dẫn vào thế giới ảo hóa; đồng thời lại phá vỡ giới hạn đông cứng của cái thế giới huyền bí bởi khả năng đóng thế, hoán đổi vị thế cho nhau, khiến cho ranh giới giữa thực - ảo bị xóa nhòa. Sự tương tác này, ta có thể hình dung qua các lớp bóng ảnh song trùng trong sự đối lập của thế giới nhân vật kì ảo trong các truyện *Người lạ*, *Ma thuồng luồng*, *Đôi vịt con* (Lan Khai), *Răng sa mát* (Lý Văn Sâm)... Nhân hình của cái kì ảo ở đây được trùm phủ bởi những màn sương huyền hoặc - các lớp hình ảnh được vật hóa đó tràn lán, tồn tại trong nhau. Và ẩn giấu trong mặt cắt của cái vô kì ảo ấy là quan hệ về tâm linh - một trong những vấn đề nhạy cảm của tư duy nhân loại.

Trong *truyện kì ảo đường rừng* 1930 - 1945, đôi khi cái bí ẩn tưởng xuất hiện nhưng thực chất vắng mặt, vô hình, rỗng không, nhất là trong việc kiến tạo những “cuộc vui rất nhiều thi vị đường rừng”, ở đó là một tập hợp rỗng của những chi tiết tâm linh. Chẳng hạn trong *Đôi vịt con* (Lan Khai), đó là “cái hình nhân rỗng ruột” song khi “hình nhân bắt đầu nhúc nhích, rồi cựa mạnh” cũng là lúc những lực lượng siêu nhiên huyền bí trở nên linh nghiệm, sinh thành nên vô số “mặt nạ” cho thế giới hình tượng kì ảo. Và lúc này hình thái cái kì ảo đã được giãn cách trong chuỗi ảo ảnh phi lí trong suốt mạch truyện kể. Các nhân vật kì ảo không đơn giản chỉ là các yếu tố khác lạ, phi thường, độc đáo, bí ẩn mà là tập hợp của các mã biểu tượng. Người đọc phải tự xâu chuỗi, phân lập những hoạt động của các kí mã theo quy tắc

tồn tại trên trục dẫn thực - ảo khác nhau để khám phá, để ngấm ngời về bóng ảnh của cái thực tại. Bởi lẽ, đối tượng bí ẩn được trưng bày, nhưng nguyên nhân hẳn là một ẩn số. Có vẻ như ẩn số này mang trong mình một sức mạnh vắng mặt của cái vô hình nhưng lại khiến cho mọi biến cố hữu hình phải vận hành. Chính sự vắng mặt vô lí đó tạo nên sự lập lờ huyền ảo có lí. Từ đó, đem đến tâm thế tiếp nhận lưỡng cực.

Khi xây dựng nhân vật, người viết còn kết hợp yếu tố phong tục cùng những tín ngưỡng tồn tại trong đời sống len vào trong hành động của nhân vật khiến cho người đọc mãi miết xuôi theo dòng kể. Bởi những điều hư thực “có thể xảy ra” trong cuộc sống và chỉ có thể xảy ra trong tưởng tượng. Bên cạnh đó, thế giới nhân vật trong truyện kì ảo còn được các nhà văn *đường rừng* dùng những nét dị thường để miêu tả, tả người lồng vào đó đặc tính của loài vật: *lòng đen mắt cô ta đỏ và trong suốt như mắt thỏ trắng, răng người đầu mà nhọn hoắt như răng mèo...* Trong khi trần thuật, người viết tạo ra những khoảng sáng tối để dẫn người đọc vào mê lộ. Chính điều đó đem tới cho độc giả những khoảnh khắc được sống trong cảm giác mê hoặc, khơi dậy trường liên tưởng về những điều kì thú trong thế giới sống vốn còn quá nhiều bí ẩn.

3. Kết luận

Trên nền hiện thực và thiên nhiên kì bí, các cây bút đường rừng đã xây dựng những hình tượng nhân vật kì ảo đa dạng, mà trong đó mỗi nhân vật lại mang một biểu trưng nghệ thuật riêng. Đó là sản phẩm độc đáo của tư duy sáng tạo và kĩ thuật viết, thể hiện cái nhìn của người nghệ sĩ về cuộc sống phức điệu. Đến với thế giới nghệ thuật kì ảo của *truyện đường rừng* 1930 - 1945, công chúng bạn đọc có cơ hội tạo được kênh tiếp nhận mở, hay nói khác hơn, khi xâm nhập vào thế giới kì ảo, người đọc như đang được thể nghiệm trong một “cuộc chơi” của những “khuếch đại thẩm mĩ” nhằm đưa ra nhiều khả năng phản ánh hiện thực của văn học hiện thực kì ảo; góp phần tái tạo sâu sắc bản chất đời sống. Như vậy, đến với thế giới hiện thực kì ảo trong *truyện đường rừng* giai đoạn này, đầu có thể mới chỉ được nhìn nhận là những dấu vết, những mảnh ghép kì ảo, cũng là cách tạo nên một ngưỡng tiếp nhận mới, qua đó, thử đưa ra thêm một cách lí giải về cái kì ảo trong xu hướng văn học hậu hiện đại sau này.

Tài liệu tham khảo

[1] Henri Benac (Nguyễn Thế công dịch – 2008),
Dẫn giải ý tưởng văn chương NXB Giáo dục.

[2] Tzevan Todorov (Lê Hồng Sâm, Đặng Anh Đào
dịch - 2008), Dẫn luận về văn chương kì ảo, NXB
Đại học Sư phạm.

**READING TRUYEN DUONG RUNG IN THE PERIOD 1930 – 1945
THROUGH MIRACULOUS TRACES**

Abstract: Decoding an artistic text in light of a modern theory is a legitimate need of readers as co-creators from their receptive status. Reading *Truyen duong rung* through miraculous traces can be considered as an interesting approach testifying to a miraculous literary trend that was characterized with many prospects in the early period of modern literature. This paper mainly focuses on the investigation of the miraculous traces of *Truyen duong rung* in the period 1930 - 1945 through the techniques of building up characters in relation to other miraculous factors. This serves as a basis for the identification and evaluation of the diverse world of iconic magical characters in the writers' compositions; among them, each character brings back a distinctive art feature.

Key words: miraculous realistic literature; miraculous factors; *truyen duong rung*; receive; modern theory.